

CTCP CONTAINER VIỆT NAM (HSX: VSC)

Lợi nhuận giảm sút mạnh khi hoạt động tài chính chưa hiệu quả

Chỉ tiêu (tỷ đồng)	Q1-FY26	Q4-FY25	+/- qoq	Q1-FY25	+/- yoy
Doanh thu thuần	861	872	-1%	682	26%
Lợi nhuận sau thuế	13	65	-79%	81	-83%
EBIT	100	163	-38%	140	-28%
Tỷ suất EBIT	12%	19%	-698 bps	21%	-884 bps

Nguồn: VSC, CTCK Rồng Việt

Q1-FY26: Chi phí tài chính bào mòn lợi nhuận của VSC

- Doanh thu và LNST-CĐM của VSC lần lượt đạt 861 tỷ đồng (+26% YoY) và 13 tỷ đồng (-79% YoY), KQKD không được khả quan so với kỳ vọng của chúng tôi (dự phóng doanh thu và LNST-CĐM lần lượt đạt 794 tỷ đồng và 55 tỷ đồng), do chi phí lãi vay tăng mạnh đã bào mòn đi lợi nhuận của Công ty.
- Tổng sản lượng thông qua của VSC đạt 339 nghìn TEU (+23% YoY) nhờ cảng Nam Hải Đình Vũ tăng trưởng mạnh trong Q1-FY26 khi hợp tác cùng đội tàu của CTCP vận tải và xếp dỡ Hải An (HSX: HAH).
- Ghi nhận lợi nhuận từ HAH là 72 tỷ đồng (cùng kỳ không ghi nhận). Khoản lợi nhuận được chia sau khi HAH trở thành công ty liên kết của VSC kể từ Q4-FY25. Lãi ghi nhận tương ứng với 24% LNST-CĐM của HAH trong Q1-FY26.
- VSC ghi nhận hai khoản lỗ ròng là 75 tỷ đồng chi phí tài chính khác (cùng kỳ lãi 13 tỷ đồng) và 111 tỷ đồng chi phí lãi vay (cao hơn 3,7x svck). Chi phí lãi vay tăng mạnh do tổng nợ vay của VSC gần 5.900 tỷ đồng (cao hơn 2,8x svck) để nhận chuyển nhượng vốn cổ phần tại Công ty TNHH Harbour City và xu hướng lãi suất tăng lên trong Q1-FY26.

Triển vọng Q2-FY26: Kỳ vọng HĐKD cốt lõi sẽ làm chậm tốc độ suy giảm lợi nhuận

- Lũy kế hai tháng đầu Q2-FY26, sản lượng thông qua khu vực Hải Phòng đạt 1,5 triệu TEU (+6% YoY) và qua các cảng của VSC đạt 231 nghìn TEU (+8% YoY). Các cảng của VSC cũng chịu tác động từ xu hướng dịch chuyển từ cảng sông ra cảng nước sâu. Nhưng nhờ đội tàu HAH nên VSC bám sát được với tốc độ tăng trưởng của khu vực.
- Doanh thu xếp dỡ ước đạt 478 tỷ VND với mức giá xếp dỡ bình quân khoảng 1,4 triệu VND/TEU. Đồng thời, giá cước vận tải biển trong Q2-FY26 tăng mạnh do giá nhiên liệu đi lên và tình trạng thiếu chỗ trên tàu, điều này sẽ hỗ trợ tích cực cho mảng Forwarding. Dự phóng doanh thu thuần của VSC đạt 928 tỷ đồng (+15% YoY).
- Ước tính VSC ghi nhận lãi 78 tỷ đồng từ công ty liên kết, tương ứng với tỷ lệ sở hữu 24%. Theo chia sẻ BLE HAH, Công ty ước tính LNST-CĐM đạt trung bình 100 tỷ đồng/tháng với lịch tàu cho thuê đã được ký dài hạn đến hết năm 2026. Qua đó, LNST-CĐM của HAH được dự phóng đạt 300 tỷ đồng cho Q2-FY26.
- Dự phóng LNST-CĐM của VSC đạt 114 tỷ đồng (-2% YoY). Lũy kế 12 tháng, EPS là 725 VND.

Quan điểm và khuyến nghị

KQKD của VSC trong năm 2026 đang gặp áp lực khi tỷ lệ nợ vay và lãi suất vay đang trong bối cảnh tăng cao. Chúng tôi kỳ vọng Công ty không còn ghi nhận lỗ chi phí tài chính khác, có tính chất không thường xuyên. Đồng thời, hợp tác cùng HAH mang đến lợi ích kép cho VSC khi mang lại lợi nhuận ổn định khoảng 75 – 80 tỷ đồng/quý và duy trì tốc độ tăng trưởng sản lượng thông qua.

Sử dụng phương pháp tổng các thành phần (SoTP), chúng tôi đưa ra giá mục tiêu cho cổ phiếu VSC là **26.500 VND/cổ phiếu**. Cổ tức tiền mặt dự kiến là **500 VND/cổ phiếu**, chúng tôi khuyến nghị **MUA** với tỷ suất sinh lời kỳ vọng 54%, dựa trên giá đóng cửa ngày 06/07/2026.

MUA +54%

Giá thị trường (VND)	17.550
Giá mục tiêu (VND)	26.500

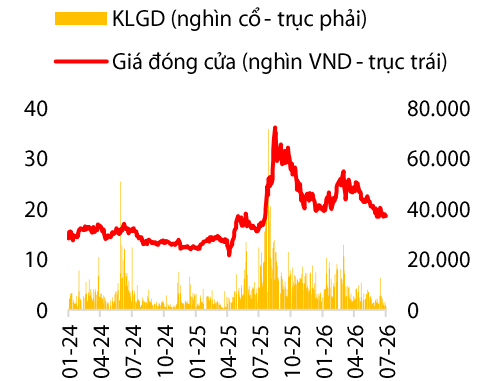
Dự kiến cổ tức tiền mặt 1 năm tới: 500 VND/cp

Thông tin cổ phiếu

Ngành	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp
Vốn hóa (tỷ đồng)	6.570
SLCPDLH (triệu CP)	374
KLGD bình quân 20 phiên (nghìn CP)	4.493
Free Float (%)	95
Giá cao nhất 52 tuần	36.200
Giá thấp nhất 52 tuần	16.550
Beta	1,0

	FY2025	Hiện tại
EPS	911	731
Tăng trưởng EPS (%)	-22,3	-24,2
P/E	25,3	30,9
P/B	1,6	1,6
EV/EBITDA	13,2	13,1
ROE (%)	6,9	5,3

Diễn biến giá



Cổ đông lớn (%)

CTCP Quản lý quỹ Leadvisors	16,03
Khác	83,97
Giới hạn sở hữu NĐTNN còn lại (%)	47,90

Phòng Phân tích Ngành Cảng biển

phantich@vdsc.com.vn

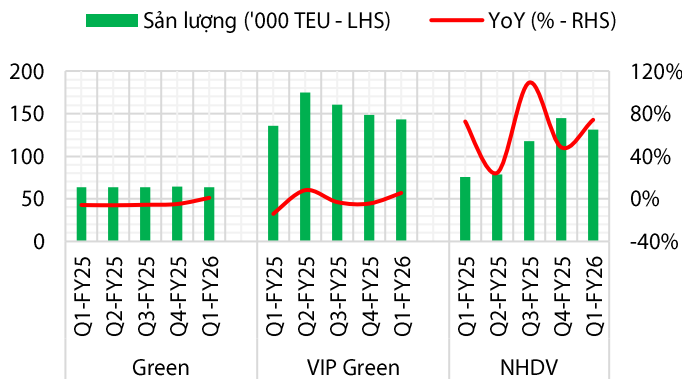
Cập nhật KQKD Q1-FY26: Chi phí tài chính đã bào mòn lợi nhuận của VSC

Trong Q1-FY26, doanh thu và LNST-CĐM của VSC lần lượt đạt 861 tỷ đồng (+26% YoY) và 13 tỷ đồng (-79% YoY), KQKD không được khả quan so với kỳ vọng của chúng tôi (dự phóng doanh thu và LNST-CĐM lần lượt đạt 794 tỷ đồng và 55 tỷ đồng), do chi phí lãi vay tăng mạnh đã bào mòn đi lợi nhuận của Công ty.

Mức tăng trưởng doanh thu của VSC phù hợp với tốc độ tăng trưởng tổng sản lượng thông qua cụm cảng của VSC là 23% YoY, tương ứng đạt 339 nghìn TEU. Trong bối cảnh sản lượng khu vực Hải Phòng tăng trưởng 13% YoY, tập trung phần lớn vào khu vực cảng nước sâu Lạch Huyện thì VSC vẫn duy trì được mức tăng trưởng cao, thị phần được mở rộng từ mức 15,7% (FY2025) lên mức 16,9% (Q1-FY26), nhờ cảng Nam Hải Đình Vũ tăng trưởng mạnh trong Q1-FY26 khi hợp tác cùng đội tàu của CTCP vận tải và xếp dỡ Hải An (HSX: HAH).

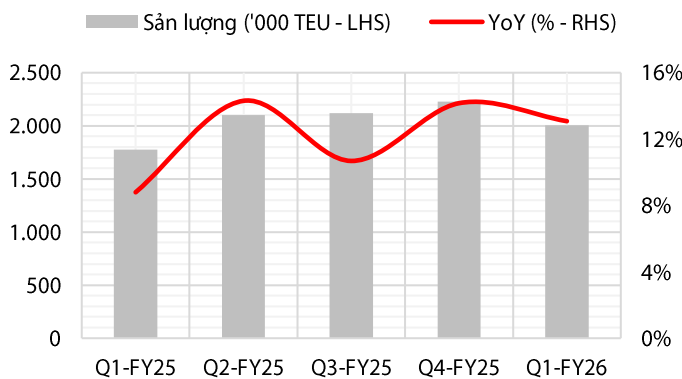
- **Hai cảng Green và VIP Green:** sản lượng lần lượt đạt 64 nghìn TEU (+1% YoY) và 143 nghìn TEU (+6% YoY). Mỗi tuần, tổng hai cảng phục vụ khoảng 12 – 13 lượt tàu cập cảng, nhiều hơn một lượt so với cùng kỳ. Hai cảng hoạt động ổn định từ lâu và tiếp tục duy trì trong Q1-FY26.
- **Nam Hải Đình Vũ:** đạt 131 nghìn TEU (+74% YoY). Trung bình mỗi tuần có 9 lượt tàu cập cảng, tăng ba lượt so với cùng kỳ. Kể từ khi VSC trở thành cổ đông lớn tại HAH vào Q2-FY25, đội tàu của HAH đã dịch chuyển về cảng NHDV để khai thác nhờ môn nước sâu hơn và còn nhiều dư địa khai thác so với cảng Hải An.

Hình 1: Sản lượng container tại các cảng chính của VSC



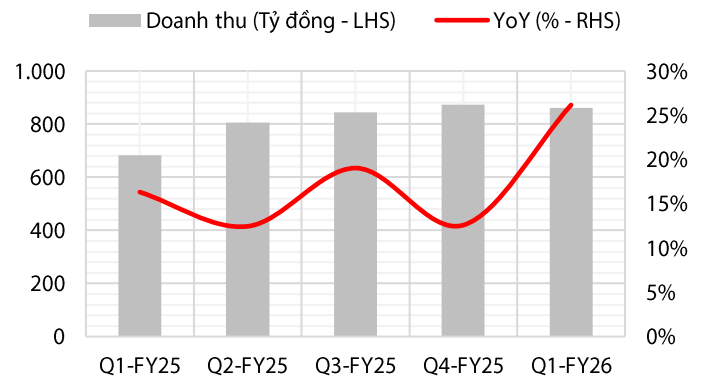
Nguồn: Cảng vụ Hải Phòng, CTCK Rồng Việt

Hình 3: Sản lượng container thông qua khu vực Hải Phòng



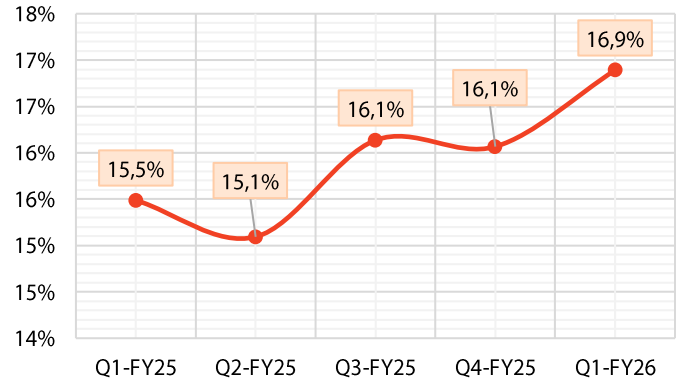
Nguồn: Cảng vụ Hải Phòng, CTCK Rồng Việt

Hình 2: Doanh thu của VSC



Nguồn: VSC, CTCK Rồng Việt

Hình 4: Thị phần theo sản lượng của VSC tại Hải Phòng (%)



Nguồn: Cảng vụ Hải Phòng, CTCK Rồng Việt

Lãi/lỗ từ công ty liên doanh, liên kết: Ghi nhận lợi nhuận từ Hải An là 72 tỷ đồng (cùng kỳ không ghi nhận). Khoản lợi nhuận được chia sau khi HAH trở thành công ty liên kết của VSC kể từ Q4-FY25. Lãi ghi nhận tương ứng với 24% LNST-CĐM của HAH trong Q1-FY26. [\(xem thêm cập nhật KQKD Q1-FY26 của HAH\)](#).

Lỗ ròng từ hoạt động tài chính: VSC ghi nhận hai khoản lỗ ròng là 75 tỷ đồng chi phí tài chính khác (cùng kỳ lãi 13 tỷ đồng) và 111 tỷ đồng chi phí lãi vay (cao hơn 3,7x svck). Chi phí lãi vay tăng mạnh do tổng nợ vay của VSC gần 5.900 tỷ đồng (cao hơn 2,8x svck) để nhận chuyển nhượng vốn cổ phần tại Công ty TNHH Harbour City và xu hướng lãi suất tăng lên trong Q1-FY26.

Bảng 1: KQKD Q1-FY26 của VSC

Đơn vị: Tỷ đồng	Q1-FY26	+/- QoQ	+/- YoY	% Kế hoạch 2026	% Dự phóng 2026
Sản lượng ('000 TEU)	339	-5%	23%		24%
Green	64	-1%	1%		
VIP Green	143	-3%	6%		
Nam Hải Đình Vũ	131	-9%	74%		
Doanh thu thuần	861	-1%	26%	26%	24%
Giá vốn hàng bán	529	0%	16%		
Lợi nhuận gộp	332	-3%	46%		
Chi phí bán hàng và quản lý	136	16%	37%		
Lãi/lỗ từ liên doanh, liên kết	72	-41%	N/A		
Doanh thu tài chính	42	55%	114%		
Chi phí tài chính	216	33%	814%		
LNTT	94	-59%	-31%	12%	29%
LNST-CĐM	13	-79%	-83%		5%

Nguồn: VSC, CTCK Rồng Việt

Các chỉ tiêu tài chính của VSC:

- Biên lợi nhuận gộp không có nhiều biến động lớn, giảm nhẹ 1 điểm phần trăm svck, đạt 39%.
- Chi phí BH&QLDN/doanh thu ghi nhận mức 16% (+1 pps YoY).
- Do ảnh hưởng từ chi phí tài chính nên biên lợi nhuận ròng giảm mạnh về mức 2% (-10 pps YoY).

Bảng 2: Chỉ tiêu tài chính

Chỉ tiêu	Q1-FY26	+/- QoQ	+/- YoY
Hiệu quả sinh lợi (%)			
Biên lợi nhuận gộp	39%	-1 pps	5 pps
Chi phí BH&QLDN/Doanh thu	16%	2 pps	1 pps
EBITDA/Doanh thu	24%	-13 pps	-12 pps
EBIT/Doanh thu	12%	-7 pps	-9 pps
TS lợi nhuận ròng	2%	-6 pps	-10 pps

Nguồn: CTCK Rồng Việt

Triển vọng Q2-FY26: Kỳ vọng hoạt động kinh doanh cốt lõi sẽ làm chậm tốc độ suy giảm lợi nhuận
Bảng 3: Dự phóng KQKD Q2-FY26

Đơn vị: Tỷ đồng	Q2-FY26	+/- YoY	Giải định
Sản lượng ('000 TEU)	348	6%	Lũy kế hai tháng đầu Q2-FY26, sản lượng thông qua khu vực Hải Phòng đạt 1,5 triệu TEU (+6% YoY). Các cảng của VSC cũng chịu tác động từ xu hướng dịch chuyển từ cảng sông ra cảng nước sâu. Nhưng nhờ mức nền thấp của cùng kỳ và đội tàu HAH nên VSC bám sát được với tốc độ tăng trưởng của khu vực.
Green	65	9%	Sản lượng cảng Green duy trì ổn định ở mức 20 – 22 nghìn TEU/tháng. Lũy kế hai tháng đầu Q2-FY26, sản lượng thông qua cảng đạt 43 nghìn TEU (-2% YoY).
VIP Green	158	5%	Sản lượng cảng VIP Green duy trì ổn định ở mức 50 – 55 nghìn TEU/tháng. Lũy kế hai tháng đầu Q2-FY26, sản lượng thông qua cảng đạt 105 nghìn TEU (-11% YoY).
Nam Hải Định Vũ	125	4%	Sản lượng cảng Nam Hải Định Vũ có xu hướng giảm mạnh trong hai tháng đầu Q2-FY26, lũy kế sản lượng đạt 82 nghìn TEU (+63% YoY). Sản lượng trung bình đạt 40 nghìn TEU/tháng.
Doanh thu thuần	928	15%	Doanh thu xếp dỡ ước đạt 478 tỷ VND với mức giá xếp dỡ bình quân khoảng 1,4 triệu VND/TEU. Đồng thời, giá cước vận tải biển trong Q2-FY26 tăng mạnh do giá nhiên liệu đi lên và tình trạng thiếu chỗ trên tàu, điều này sẽ hỗ trợ tích cực cho mảng Forwarding.
Giá vốn hàng bán	566	2%	
Lợi nhuận gộp	362	43%	
Chi phí BH&QLDN	139	29%	Chúng tôi duy trì tỷ lệ chi phí BH&QLDN/doanh thu thuần ở mức 15%.
Lãi/lỗ từ công ty liên doanh, liên kết	78	N/A	Theo chia sẻ BLĐ HAH, Công ty ước tính LNST-CĐM đạt trung bình 100 tỷ đồng/tháng với lịch tàu cho thuê đã được ký dài hạn đến hết năm 2026. Qua đó, LNST-CĐM được dự phóng đạt 300 tỷ đồng cho Q2-FY26, và VSC ghi nhận lãi 78 tỷ đồng từ công ty liên kết, tương ứng với tỷ lệ sở hữu 24%.
Doanh thu tài chính	11	-86%	Ước tính lãi tiền gửi đạt 11 tỷ đồng (+57% YoY).
Chi phí tài chính	120	106%	Ước tính chi phí lãi vay là 120 tỷ đồng (+144% YoY). Ngoài ra, chúng tôi không dự báo lỗ ròng chi phí tài chính khác do đây là khoản lỗ không phát sinh thường xuyên.
LNTT	192	8%	
LNST-CĐM	114	-2%	
Chỉ tiêu tài chính			
Biên gộp	39%	+8 pps	
Chi phí QLDN/doanh thu thuần	15%	2 pps	
Biên LNTT	21%	-1 pps	
Biên LNST	7%	-7 pps	

Nguồn: CTCK Rồng Việt

Cập nhật định giá

Sử dụng phương pháp tổng các thành phần (SoTP), chúng tôi nâng mức giá mục tiêu đối với cổ phiếu VSC từ **24.700 VND/cổ phiếu** lên thành **26.500 VND/cổ phiếu**. Mức điều chỉnh đến từ việc thay đổi phương pháp định giá khoản đầu tư tại CTCP Vận tải và Xếp dỡ Hải An (HAH). Cụ thể, sau khi HAH trở thành công ty liên doanh, liên kết của VSC với tỷ lệ sở hữu 24%, chúng tôi chuyển từ phương pháp ghi nhận theo giá trị sổ sách sang giá trị hợp lý. Trước đó, khoản đầu tư này được ghi nhận là khoản đầu tư ngắn hạn. Cổ tức tiền mặt dự kiến là 500 VND/cổ phiếu, chúng tôi khuyến nghị **MUA** với tỷ suất sinh lời kỳ vọng 54%, dựa trên giá đóng cửa ngày 06/07/2026.

Định giá đối với HAH - hoạt động kinh doanh của HAH trong năm 2026 được dự báo tương đối ổn định và ít biến động. Mảng xếp dỡ duy trì ổn định, các tàu được tái ký với mức giá thuê cố định trong cả năm. Chúng tôi đưa ra mức giá mục tiêu đối với HAH là **62.700 VND/cổ phiếu**, tương ứng với giá trị hợp lý là 11.563 tỷ đồng. ([Xem thêm Cập nhật KQKD HAH](#))

Định giá hoạt động Cảng và Logistics – Công ty mẹ và các công ty con

Giả định DCF	Giá trị	Tóm tắt định giá	Đơn vị: Tỷ đồng
WACC 2026	14%	Thời gian dự phóng DCF	5 năm
Thuế suất hiệu quả	20%	Dòng tiền tự do ở hiện tại	10.697
Chi phí vốn chủ sở hữu	15,4%	+ Tiền mặt và Đầu tư tài chính ngắn hạn	2.269
Lãi suất phi rủi ro	4,4%	- Nợ vay	5.264
Phần bù rủi ro vốn chủ sở hữu	11%	- Lợi ích cổ đông thiểu số	1.148
Beta	1,0	Giá trị vốn chủ sở hữu	6.555
Exit EV/EBITDA	9,0x		

Bảng 9: Độ nhạy cho Giá trị hợp lý vốn cổ phần (Tỷ đồng)

		Exit EV/EBITDA				
		7	8	9	10	11
WACC	12%	15.575	17.668	19.760	21.853	23.945
	13%	14.620	16.612	18.604	20.597	22.589
	14%	13.713	15.611	17.509	19.406	21.304
	15%	12.852	14.660	16.469	18.277	20.085
	16%	12.033	13.757	15.481	17.205	18.929

Bảng: Tổng hợp định giá của VSC

Tài sản	Phương pháp định giá	Giá trị VCSH	Tỷ lệ sở hữu của VSC	Giá trị đóng góp
Công ty mẹ và công ty con		6.480		6.480
Lĩnh vực kinh doanh cốt lõi	FCFF	6.555	100%	6.555
Công ty liên doanh, liên kết		13.198		3.382
CTCP vận tải biển Vinaship	Giá trị thị trường	513	40%	206
CTCP cảng VIMC Đình Vũ	Giá trị sổ sách	966	36%	348
CTCP VHL Logistics	Giá trị sổ sách	33	44%	15
CTCP Logistics cảng Đà Nẵng (DNL)	Giá trị thị trường	122	31%	38
CTCP vận tải và xếp dỡ Hải An (HAH)	EVEBITDA & PB	11.563	24%	2.775
Tài sản khác		0		0
CT TNHH MSC Việt Nam	Giá trị sổ sách	0	100%	0
Tổng giá trị				9.936
Số lượng CPLH (triệu CP)				374
Giá mục tiêu				26.500

Nguồn: CTCK Rồng Việt

PHỤ LỤC
Bảng: Kết quả kinh doanh Q1-FY26 của VSC

Đơn vị: Tỷ đồng	Q1-FY26	Q4-FY25	+/- QoQ	Q1-FY25	+/- YoY
Doanh thu thuần	861	872	-1%	682	26%
Giá vốn hàng bán	529	531	0%	455	16%
Lợi nhuận gộp	332	341	-3%	228	46%
Chi phí bán hàng và quản lý	136	118	16%	100	37%
Lãi/lỗ từ liên doanh, liên kết	72	123	-41%	0	N/A
Doanh thu tài chính	42	27	55%	19	114%
Chi phí tài chính	216	162	33%	24	814%
LNTT	94	226	-59%	135	-31%
LNST-CĐM	13	65	-79%	81	-83%

Nguồn: VSC, CTCK Rồng Việt

Bảng: Phân tích chỉ số tài chính Q1-FY26 của VSC

Chỉ tiêu	Q1-FY26	Q4-FY25	+/- QoQ	Q1-FY25	+/- YoY
Hiệu quả sinh lợi (%)					
Biên lợi nhuận gộp	39%	39%	-1 pps	33%	5 pps
EBITDA/Doanh thu	24%	36%	-13 pps	36%	-12 pps
EBIT/Doanh thu	12%	19%	-7 pps	21%	-9 pps
TS lợi nhuận ròng	2%	7%	-6 pps	12%	-10 pps
Hiệu quả hoạt động (x)					
Số ngày tồn kho	8,5	8,4	0,1	7,2	1,3
Số ngày phải thu	155,8	128,3	27,5	127,9	27,9
Số ngày phải trả	18,8	19,2	-0,4	20,8	-2,0
Đòn bẩy (%)					
Tổng nợ vay/VCSH	87%	84%	3 pps	41%	46 pps

Nguồn: VSC, CTCK Rồng Việt

Tỷ đồng					Tỷ đồng				
KQ HKKD	2024A	2025A	2026F	2027F	BẢNG CĐKT	2024A	2025A	2026F	2027F
Doanh thu thuần	2.788	3.206	3.597	3.827	Tiền	547	916	899	765
Giá vốn	1.944	2.065	2.239	2.393	Đầu tư ngắn hạn	806	1.337	1.361	1.585
Lãi gộp	843	1.141	1.358	1.434	Khoản phải thu	355	1.633	1.485	1.313
Chi phí bán hàng & QLDN	335	460	513	534	Hàng tồn kho	47	50	61	66
Thu nhập từ HĐTC	264	191	91	83	Tài sản ngắn hạn khác	56	66	74	78
Chi phí tài chính	167	275	380	386	Tài sản cố định hữu hình	1.352	1.338	1.166	987
Lợi nhuận khác	-25	34	-14	-15	Tài sản cố định vô hình	2.260	2.177	2.095	2.012
Lợi nhuận trước thuế	525	682	659	700	Đầu tư dài hạn	759	3.015	3.327	3.644
Thuế TNDN	90	156	99	103	Tài sản dài hạn khác	1.612	2.431	2.351	2.267
Lợi ích cổ đông thiểu số	98	185	176	192	Tổng tài sản	7.795	12.963	12.818	12.717
Lợi nhuận sau thuế	336	341	263	283	Khoản phải trả	108	148	123	131
EBIT	456	609	841	896	Vay và nợ ngắn hạn	300	2.381	1.848	1.698
EBITDA	755	1.074	1.186	1.249	Vay và nợ dài hạn	1.650	2.992	3.295	3.074
					Vay và nợ khác	534	568	538	508
					Quỹ khen thưởng phúc lợi	0	0	0	0
					Quỹ khoa học công nghệ	0	0	0	0
CHỈ SỐ TÀI CHÍNH	2024A	2025A	2026F	2027F	Tổng nợ	2.899	6.576	6.200	5.832
Tăng trưởng ()					Vốn đầu tư của CSH	2.868	3.744	3.744	3.744
Doanh thu	27,8	15,0	12,2	6,4	Cổ phiếu ưu đãi	0	0	0	0
LNTT và lãi vay	7,2	33,7	38,1	6,5	Lợi nhuận giữ lại	720	1.394	1.338	1.412
Lợi nhuận sau thuế	171,9	1,4	-22,8	7,4	Thu nhập khác	934	277	389	389
Tổng tài sản	50,2	66,3	-1,1	-0,8	Quỹ đầu tư và phát triển	0	0	0	0
Vốn chủ sở hữu	50,2	66,3	-1,1	-0,8	Tổng vốn	4.521	5.415	5.471	5.545
Khả năng sinh lợi ()					Lợi ích cổ đông thiểu số	375	972	1.148	1.340
LN gộp/Doanh thu	30,3	35,6	37,8	37,5					
LNTT và lãi vay/DoanhThu	16,4	19,0	23,4	23,4	CHỈ SỐ ĐỊNH GIÁ	2024A	2025A	2026F	2027F
LNST/Doanh thu	12,1	10,6	7,3	7,4	EPS (đồng)	1.172	911	703	755
ROA	4,3	2,6	2,1	2,2	P/E (x)	39,2	11,4	37,8	35,1
ROE	7,4	6,3	4,8	5,1	BV (đồng)	15.764	14.463	14.613	14.812
Hiệu quả hoạt động (ngày)					P/B (x)	1,3	1,0	1,8	1,8
Số ngày phải thu	46,5	186,0	45,0	45,0	DPS (đồng/cp)	0	500	500	500
Số ngày tồn kho	8,9	8,8	10,0	10,0	Tỷ suất cổ tức ()	0	3,6	2,7	2,7
Số ngày phải trả	20,2	26,2	20,0	20,0					
Khả năng thanh toán (lần)					LỊCH SỬ ĐỊNH GIÁ	GIÁ	KHUYẾN NGHỊ	THỜI HẠN	
Hiện hành	2,5	1,3	1,6	1,7	09/2025	24.000	QUAN SÁT	1 năm	
Nhanh	2,4	1,3	1,6	1,6	07/2026	26.500	MUA	1 năm	
Cấu trúc tài chính ()									
Tổng Nợ / VCSH	43,1	99,2	94,0	86,0					
Vay ngắn hạn/VCSH	6,6	44,0	33,8	30,6					
Tổng vay/VCSH	64,1	121,5	113,3	105,2					

BÁO CÁO CẬP NHẬT KẾT QUẢ KINH DOANH

Báo cáo này được lập nhằm mục đích cung cấp cho nhà đầu tư một góc nhìn về doanh nghiệp và hỗ trợ nhà đầu tư trong việc ra các quyết định đầu tư. Báo cáo được lập trên cơ sở phân tích hoạt động của doanh nghiệp, dự phóng kết quả kinh doanh dựa trên những dữ liệu cập nhật nhất nhằm xác định giá trị hợp lý của cổ phiếu tại thời điểm phân tích. Chúng tôi đã cố gắng chuyển tải đầy đủ những đánh giá và quan điểm của người phân tích về công ty vào báo cáo này. Nhà đầu tư mong muốn tìm hiểu thêm hoặc có ý kiến phản hồi, vui lòng liên lạc với người phân tích hoặc bộ phận hỗ trợ khách hàng của chúng tôi.

Các loại khuyến cáo

Khuyến Nghị	MUA	TÍCH LŨY	NẮM GIỮ	GIẢM TỶ TRỌNG	BÁN
Tổng mức sinh lời bao gồm cổ tức trong 12 tháng	>20%	5% đến 20%	-5% đến 5%	-20% đến -5%	<-20%

GIỚI THIỆU

CTCP Chứng Khoán Rồng Việt (viết tắt là VDSC) được thành lập vào năm 2006, được phép thực hiện đầy đủ các nghiệp vụ chứng khoán gồm: môi giới, tự doanh, bảo lãnh phát hành, tư vấn tài chính và tư vấn đầu tư, lưu ký chứng khoán. VDSC đã mở rộng mạng lưới hoạt động đến các thành phố lớn trên toàn quốc. Với thành phần cổ đông chiến lược cũng là đối tác lớn như Eximbank, CTCP Quản Lý Quỹ Việt Long,... cùng đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp, năng động, VDSC có tiềm lực về con người và tài chính để cung cấp cho khách hàng những sản phẩm – dịch vụ phù hợp và hiệu quả. Đặc biệt, VDSC là một trong số ít các công ty chứng khoán đầu tiên quan tâm phát triển đội ngũ phân tích và ưu tiên nhiệm vụ cung cấp các báo cáo phân tích hỗ trợ thông tin hữu ích cho khách hàng.

Phòng Phân Tích & Tư Vấn Đầu Tư cung cấp các báo cáo về kinh tế vĩ mô và thị trường chứng khoán, về chiến lược đầu tư, các báo cáo phân tích ngành, phân tích công ty và các bản tin chứng khoán hàng ngày, hàng tuần.

THÔNG TIN LIÊN HỆ
Nguyễn Thị Phương Lam
Giám đốc Phân tích

lam.ntp@vdsc.com.vn

+ 84 28 6299 2006 (1313)

Đỗ Thạch Lam
Trưởng phòng cao cấp

lam.dt@vdsc.com.vn

+ 84 28 6299 2006 (1524)

Trần Thị Ngọc Hà
Trưởng phòng Vận hành

ha.ttn@vdsc.com.vn

+ 84 28 6299 2006 (1526)

MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT - HỘ SỞ

Tầng 1 đến tầng 8, tòa nhà Viet Dragon - 141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q.1, TP.HCM

T (+84) 28 6299 2006 E info@vdsc.com.vn
W www.vdsc.com.vn MST 0304734965

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow
02 Tôn Thất Tùng, P. Kim Liên, Q. Đống Đa, Hà Nội

T (+84) 24 6288 2006
F (+84) 24 6288 2008

CHI NHÁNH NHA TRANG

Tầng 7, số 76 Quang Trung, P. Lộc Thọ,
TP. Nha Trang, Khánh Hòa

T (+84) 25 8382 0006
F (+84) 25 8382 0008

CHI NHÁNH CẦN THƠ

Tầng 8, Tòa nhà Sacombank
95-97-99 Võ Văn Tần, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, Cần Thơ

T (+84) 29 2381 7578
F (+84) 29 2381 8387

CHI NHÁNH VŨNG TÀU

Tầng 2 VCCI Building, số 155 Nguyễn Thái Học,
P.7, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

T (+84) 25 4777 2006

CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG

Tầng 3 Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương,
P. Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

T (+84) 27 4777 2006

CHI NHÁNH ĐỒNG NAI

Tầng 8 Tòa nhà TTC Plaza, số 53-55 Võ Thị Sáu,
P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

T (+84) 25 1777 2006



DỊCH VỤ PHÂN TÍCH & TƯ VẤN ĐẦU TƯ
TỐT NHẤT VIỆT NAM 2025
GIẢI THƯỞNG GLOBAL BANKING & FINANCE

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. RongViet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được RongViet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước. Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của RongViet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của RongViet Securities đều trái luật, **Bản quyền thuộc RongViet Securities, 2026.**